

PHẦN I (tiếp theo)
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 325 /QĐ-UBND-HC ngày 17/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

T T	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1.	2.000751	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
2.	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	- Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – TB&XH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. - Thông tư số 08/2023/TT- BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

T T	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
						giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.		
3.	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	- Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – TB&XH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. - Thông tư số 08/2023/TT- BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

T T	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
						quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.		
4.	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 44 – 47, Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
5.	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	15 ngày làm việc kể từ ngày rà soát	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Quyết định số 24/2021/QĐ- TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
6.	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	15 ngày làm việc kể từ ngày rà soát	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân	Không	- Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTĐBXH ngày 18/7/2021 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát,	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công

T T	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
				dân cấp xã		phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 và mẫu biểu báo cáo.	trực tuyến toàn trình.	trực tuyến toàn trình.
7.	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 và mẫu biểu báo cáo.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT- BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 và mẫu biểu báo cáo.</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</p>	<p>- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</p>

III. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

T T	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1.	1.000132	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 8 – 11 Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
2.	1.010941	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Điều 28-30 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

IV. LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1.	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly	Trong vòng 12 giờ khi nhận được thông tin	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 31, 32, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp
2.	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 48, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
3.	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 31, 32, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp
4.	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Không	Điều 38-41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
		đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		quả thuộc UBND cấp xã		Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	- Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
5.	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp